

BẢN TIN PHÁP LUẬT SỐ 16-2025

I. TÌNH HUỐNG PHÁP LUẬT

Quy định của pháp luật về hưởng bảo hiểm xã hội một lần hoặc hưởng trợ cấp hàng tháng.

Ông H sinh tháng 4 năm 1964, làm nhân viên thiết kế thuộc Phòng kỹ thuật Công Cổ phần Xuất khẩu Dệt May A, làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Do hoàn cảnh gia đình, ông H nghỉ việc, không tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và trong thời gian làm việc khác ông cũng không tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tổng thời gian đóng bảo hiểm bắt buộc của ông H là 14 năm 07 tháng. Vậy ông H có điều kiện được hưởng lương hưu hàng tháng không hay chỉ đủ điều kiện hưởng bảo hiểm xã hội một lần? Ông có thể lĩnh tiền bảo hiểm xã hội một lần nhưng theo cách hưởng dần hàng tháng không? Pháp luật quy định vấn đề này như thế nào?

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu (Nghị định 135/2020);
- Luật Bảo hiểm xã hội 2024;
- Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội (Nghị định 176/2025).

Giải quyết tình huống

Theo dữ liệu tình huống đưa ra, ông H sinh tháng 4/1964. Do vậy, ông H đủ tuổi nghỉ hưu vào tháng 8/2025 (theo khoản 2, Điều 4 Nghị định 135/2020). Tuy nhiên ông đóng bảo hiểm xã hội được 14 năm 07 tháng nên ông H không đủ điều kiện để hưởng lương hưu hàng tháng bởi điều kiện hưởng lương hưu hàng tháng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật BHXH 2024 thì người lao động vừa phải đủ tuổi nghỉ hưu, vừa phải đóng bảo hiểm xã hội từ đủ 15 năm trở lên (trong điều kiện lao động bình thường).

Về điều kiện hưởng bảo hiểm xã hội một lần, điểm a, khoản 1 Điều 70 Luật BHXH 2024 quy định:

“1. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 của Luật này (bao gồm người lao động làm việc theo hợp đồng lao động) đã chấm dứt tham gia bảo hiểm xã hội mà

có đề nghị thì được hưởng bảo hiểm xã hội một lần nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đủ tuổi hưởng lương hưu mà chưa đủ 15 năm đóng bảo hiểm xã hội.

Trường hợp người lao động không hưởng bảo hiểm xã hội một lần thì có thể lựa chọn hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Điều 23 của Luật này”

Như vậy, căn cứ quy định của pháp luật, ông H đủ điều kiện để hưởng bảo hiểm xã hội một lần hoặc có thể lựa chọn hưởng trợ cấp hàng tháng. Mức hưởng trợ cấp hàng tháng từ chính khoản tiền người lao động đóng góp. Thời gian hưởng, mức hưởng trợ cấp hàng tháng được xác định căn cứ vào thời gian đóng, căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động, cụ thể:

Theo khoản 3 Điều 23 quy định: Mức trợ cấp hàng tháng thấp nhất bằng mức trợ cấp hưu trí xã hội hàng tháng quy định tại khoản 1 Điều 22 của Luật này (được hướng dẫn chi tiết tại khoản 1, Điều 3 Nghị định 176/2025): **Mức 500.000 đồng/tháng.**

Trường hợp tổng số tiền tính theo thời gian đóng, căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động cao hơn số tiền tính mức trợ cấp hàng tháng bằng mức trợ cấp hưu trí xã hội tại thời điểm giải quyết hưởng cho khoảng thời gian từ khi đủ tuổi nghỉ hưu đến khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thì người lao động được tính để hưởng trợ cấp hàng tháng với mức cao hơn.

Trường hợp tổng số tiền tính theo thời gian đóng, căn cứ đóng bảo hiểm xã hội không đủ để người lao động hưởng trợ cấp hàng tháng cho đến khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội, nếu người lao động có nguyện vọng thì được đóng một lần cho phần còn thiếu để hưởng cho đến khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

NGUYỄN THỊ THANH HOÀN

II. TÌNH HUỐNG PHÁP LUẬT

Quy định về điều kiện nghỉ hưu.

Chị G sinh ngày 03/9/1974, là công nhân may làm việc tại Công ty A, tính đến hết tháng 10/2025 chị có đủ 20 năm đóng BHXH. Theo Luật BHXH hiện hành, chị đã đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí về số năm đóng BHXH. Vậy chị G có nên tiếp tục đóng BHXH hay xin dừng đóng để chờ đủ tuổi nghỉ hưu?

Căn cứ pháp lý

- Nghị định 135/2020/NĐ-CP quy định về tuổi nghỉ hưu;
- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 (Luật BHXH 2024).

Giải quyết tình huống

1. Điều kiện hưởng chế độ hưu trí

Chị G sinh ngày 03/9/1974, căn cứ Khoản 2 Điều 4 Nghị định 135/2020/NĐ-CP, chị G sẽ nghỉ hưu vào tháng 5/2034 khi đủ 59 tuổi 8 tháng.

Theo Điều 64 Luật BHXH 2024 quy định điều kiện để người lao động làm việc trong điều kiện bình thường được hưởng chế độ hưu trí là:

- Đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định;
- Có thời gian đóng BHXH bắt buộc từ đủ 15 năm trở lên.

Căn cứ quy định trên và dữ liệu tình huống, đến hết tháng 10/2025, chị G mới đáp ứng điều kiện về thời gian đóng BHXH, nhưng về độ tuổi, chị còn thiếu 8 năm 7 tháng nên thời điểm hiện tại chị chưa được hưởng chế độ hưu trí.

2. Lựa chọn phương án để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho người lao động

Căn cứ Điều 2 Luật BHXH 2024: Người làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc. Chị G là công nhân may tại Công ty A, thuộc đối tượng đóng BHXH bắt buộc. Chị G chỉ có thể dừng đóng BHXH khi chị chấm dứt HĐLĐ với doanh nghiệp và không thuộc đối tượng đóng BHXH bắt buộc theo Điều 2 Luật BHXH 2024.

Khoản 1, Điều 66 Luật BHXH 2024 quy định mức lương hưu hàng tháng đối với người lao động đủ điều kiện hưởng lương hưu: *“đối với lao động nữ bằng 45% mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH tương ứng với 15 năm đóng BHXH, sau đó cứ thêm mỗi năm đóng thì tính thêm 2%, tối đa 75%”*. Như vậy, ở thời điểm hiện tại, chị G có 02 phương án:

* Nếu chị G lựa chọn nghỉ việc tại Công ty A, không tiếp tục đóng BHXH và chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí: Mức lương hưu hàng tháng chị nhận được là $45\% + (20 - 15) \times 2\% = 55\%$ mức bình quân tiền lương đóng BHXH.

* Nếu chị G lựa chọn đóng BHXH cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu, chị có thời gian đóng BHXH là 28 năm 7 tháng (làm tròn thành 29 năm theo khoản 6, Điều 5 Luật BHXH 2024). Như vậy, mức lương hưu hàng tháng chị G nhận được là $45\% + (29 - 15) \times 2\% = 73\%$ mức bình quân tiền lương đóng BHXH.

Như vậy, nếu chị G nghỉ việc tại Công ty A, dừng đóng BHXH và chờ đủ tuổi hưởng chế độ hưu trí, chị sẽ nhận được mức lương hưu với tỷ lệ 55%. Trường hợp tiếp tục đóng bảo hiểm đến khi đủ tuổi nghỉ hưu, tỷ lệ hưởng 73% và mức bình quân tiền lương đóng BHXH làm căn cứ tính mức lương tại thời điểm hưởng chế độ hưu trí sẽ cao hơn. Chị G cần dựa vào điều kiện sức khỏe và hoàn cảnh thực tế để lựa chọn phương án tốt nhất cho bản thân.

HOÀNG THỊ HẢI